

KHÓA HM10 – LUYỆN ĐỀ MÔN NGỮ VĂN

LUYỆN ĐỀ SỐ 08

Hướng dẫn

- HS hoàn thành **Phiếu học tập** trước buổi học Livestream.
- Sau khi hoàn thành, học sinh gửi bài làm **trước 2 ngày** diễn ra buổi học Livestream theo các bước sau

Bước	Mô tả
Bước 1	Đọc đề và làm bài ra giấy và trình bày chi tiết.
Bước 2	Chụp ảnh tất cả bài làm bằng điện thoại, chú ý chụp từ trên xuống để ảnh chụp dễ nhìn nhất
Bước 3	Chọn nút NỘP BÀI ngay bên dưới bài giảng để tải ảnh bài làm lên hệ thống

***Lưu ý:** Đặt tên file theo cú pháp: **[Họ tên]_Luyện đề số __**

- Trong buổi học Livestream HS ghi chép các lưu ý quan trọng của giáo viên.

PHIẾU HỌC TẬP

Thời gian: 120 phút

I. PHẦN ĐỌC HIỂU(4,0 điểm)

Đọc văn bản sau:

TRUYỆN KIỀU

- Nguyễn Du

Vợ chồng chén tạc chén thù,(1)

Bắt nàng đứng chực trì hồ (2) hai nơi.

Bắt khoan bắt nhặt đến lời,(3)

Bắt quỳ tận mặt bắt mời tận tay.

Sinh càng như đại như ngâu,

Giọt dài giọt ngắn chén đầy chén vơi.(4)

Ngảnh đi chợt nói chợt cười,

Cáo say chàng đã tính bài lảng ra.(5)

Tiểu thư vội thét: – “Con Hoa!

Khuyên chàng chẳng cận thì ta có đòn.”

Sinh càng nát ruột tan hồn,

Chén mời phải ngậm bồ hòn ráo ngay.(6)

Tiểu thư cười nói tỉnh say,

Chưa xong cuộc rượu lại bày trò chơi.

Rằng: – “Hoa nô đủ mọi tài,

Bản đàn thử dạo một bài chàng nghe.”

Nàng đà tán hoán tê mê,(7)

Vâng lời ra trước bình the vắn đàn.(8)

Bốn dây như khóc như than,

Khiến người trên tiệc cũng tan nát lòng.

Cùng trong một tiếng tơ đồng,(9)

Người ngoài cười nụ người trong khóc thầm.

Giọt châu lã chã khôn cầm,

Cúi đầu chàng những gạt thăm giọt Tương.(10)

Tiểu thư lại thét lấy nàng:

- “Cuộc vui gảy khúc đoạn trường ấy chi?

Sao chẳng biết ý tứ gì?

Cho chàng buồn bã tội thì tại người.”

Sinh càng thảm thiết bồi hồi,

Vội vàng gượng nói gượng cười cho qua.

Giọt rồng canh đã điểm ba,(11)

Tiểu thư nhìn mặt dường đà cam tâm.

(trích *Từ điển Truyện Kiều*, Đào Duy Anh. NXB Khoa học Xã hội. tr 512)

Chú thích:

* Đoạn trích trên từ câu 1835 đến câu 1865, ghi lại cảnh Thuý Kiều sau khi bị Hoạn Thư bắt cóc về nhà họ Hoạn, ép làm người hầu (hoa nô) trong nhà rồi lúc Thúc Sinh trở về, Hoạn Thư bắt Kiều ra mời rượu, chơi đàn hầu hạ hai vợ chồng Thúc - Hoạn.

(1) Chén tạc chén thù: rót rượu mời lẫn nhau

(2) Trì hồ: cầm hồ (bình) rượu để rót mời

(3) Bắt khoan bắt nhặt: lúc bảo Kiều thư thả, khoan thai, khi giục nàng vội vã

- (4) Giọt ngắn giọt dài: Thúc Sinh lã chã rơi lệ (mà vẫn phải uống rượu hết chén đầy lại chén vơi)
- (5) Cáo say: cáo lỗi rằng mình đã say rượu (để xin thôi, không uống nữa)
- (6) Ngậm bồ hòn ráo ngay: đành chấp nhận uống hết chén rượu
- (7) Tán hoán tê mê: hồn vía tan nát (tán hoán), ngây dại mê mẩn, mất cảm giác (tê mê)
- (8) Bình the vắn đàn: bức bình phong căng bằng the, vắn trục so dây để chuẩn bị đánh đàn
- (9) Tơ đồng: tiếng đàn
- (10) Giọt Tương: giọt nước mắt. Chuyện xưa Nga Hoàng, Nữ Anh khóc chồng là vua Thuấn ở trên bờ sông Tương.
- (11) Giọt rồng: Giọt nước từ đồng hồ (thiết bị đo thời gian xưa). Ý nói đồng hồ báo đã sang canh ba (từ 23h đêm đến 1 giờ sáng)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. (0,5 điểm) Truyện Kiều của Nguyễn Du thuộc thể loại văn học nào? Ghi lại một điển cố được sử dụng trong đoạn trích trên.

Câu 2. (1,0 điểm) Ghi lại các lời nói của nhân vật Hoạn Thư xuất hiện trong đoạn trích trên. Từ các lời nói đó, em nhận ra nhân vật này có tính cách thế nào?

Câu 3. (0,5 điểm) Xác định và nêu tác dụng của biện pháp tu từ trong câu thơ sau:

Bắt khoan bắt nhật đến lời,

Bắt quỳ tận mặt bắt mời tận tay.

Câu 4. (1,0 điểm) Trong hai câu thơ: "*Cùng trong một tiếng tơ đồng, - Người ngoài cười nộ người trong khóc thầm.*", "người ngoài" và "người trong" là ai? Tại sao họ lại có tâm trạng khác nhau như vậy?

Câu 5. (1,0 điểm) Đọc đoạn trích, em có đồng tình với cách ứng xử của Hoạn Thư với Thúc Sinh và Thuý Kiều trong tình huống này không? Vì sao?

II. PHẦN VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm).

Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) phân tích nét đặc sắc trong nghệ thuật miêu tả tâm trạng nhân vật của Nguyễn Du trong "Truyện Kiều" qua đoạn trích phần ĐỌC HIỂU.

Câu 2 (4,0 điểm).

Em hãy viết bài văn (khoảng 400 chữ) về ý nghĩa của lòng khoan dung trong cuộc sống hôm nay.

Dặn dò

Học sinh hoàn thành các Nhiệm vụ học tập sau:

1. Trong buổi học, chú ý lắng nghe và ghi chép các nội dung giáo viên giảng, đặt câu hỏi để được giải đáp kịp thời.
2. Xem lại Video buổi học (được xuất bản trên khóa học sau buổi live khoảng 3 ngày) và các ghi chú trong buổi học để ôn tập và làm rõ những phần chưa nắm vững.
3. Trước buổi học tiếp theo, các em tải **Nhiệm vụ sau buổi live** - Phiếu Tài liệu live **"HM10_Ngữ văn_Đề số 9"**, chuẩn bị trước nội dung để buổi học của chúng ta diễn ra hiệu quả nhé!

CHÚC CÁC EM HỌC TẬP TỐT!